TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG ĐIỀN** TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU Bản án số 09/2020/HNGĐ-ST Ngày 25/02/2020 V/v " *Tranh chấp về ly hôn, nuôi con* "	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN
TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Anh
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thủy
2. Bà Nguyễn Thị Di

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Đỗ Hữu Trí – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Bà Hoàng Thị Huyến- Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 25 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 538/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2019 về việc "*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2020/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2020/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1989.
Địa chỉ:, tổ 1 khu phố Ln, thị trấn Long Điền, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Có mặt

- *Bị đơn*: Ông Lưu Chí H,sinh năm 1983
Địa chỉ: tổ 1 khu phố L, thị trấn Long Điền, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 09/12/2019, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hồng Hoa trình bày:

- Về hôn nhân: Bà H và ông Hg chung sống vợ chồng năm 2011 và đăng ký kết hôn năm 2012 tại UBND thị trấn Đất Đỏ, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, hôn nhân tự nguyện, có tổ chức đám cưới.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến khoảng tháng 2/2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hiểu nhau, khác biệt trong cuộc sống, cách sống và quan điểm khác nhau, không giải quyết được. Hiện nay chung sống cùng nhà nhưng mạnh ai người đó sống, không còn quan

tâm đến nhau. Nhận thấy, tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc, không thể tiếp tục chung sống bà H yêu cầu giải quyết ly hôn ông H.

- Về con chung: Bà H và ông H có 01 con chung tên Lưu Chí H, sinh ngày 28/10/2012. Cuộc sống bảo đảm về mọi mặt. Ly hôn bà H yêu cầu được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông Hùng cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

Theo bản khai ngày 27/12/2019, trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Lưu Chí Hg trình bày:

-Về hôn nhân: Ông H đồng ý với bà H về thời gian và điều kiện kết hôn như bà H trình bày. Vợ chồng chung sống và đăng ký kết hôn năm 2012 tại UBND thị trấn Đất Đỏ, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Về mâu thuẫn: Sau khi cưới cuộc sống chung của vợ chồng có nhiều mâu thuẫn,bất đồng, dẫn đến vợ chồng cãi nhau. Ông H là người nóng tính, có những lời nói không đúng vớ bà H. Mỗi lần cãi nhau ông H có đánh bà H(đánh bằng tay). Những việc này xảy ra khoảng 02 năm nay. Bà H thì không nói ra, cứ để trong lòng lâu ngày. Trong buổi hòa giải ngày 27/12/2019 tại Tòa án ông Hùng đã đồng thuận ly hôn với bà H do nhận thấy vợ chồng không thể níu kéo, trở lại chung sống. Ngày 30/12/2019 ông Hg có đơn xin đề nghị Tòa án hòa giải lại để vợ chồng trở về chung sống với nhau. Ngày 17/01/2020 Tòa án tổ chức hòa giải để ông H và bà H trở lại đoàn tụ. Tuy nhiên kết quả hòa giải không thành, bà H vẫn kiên quyết yêu cầu được ly hôn với ông H, còn ông H không đồng ý ly hôn với bà Hoa.

-Về con chung: Ông H và bà H có 01 con chung tên Lưu Chí H, sinh ngày 28/10/2012. Cuộc sống bảo đảm về mọi mặt. Trường hợp ly hôn, ông H đồng ý giao con cho bà H nuôi dưỡng.

-Về tài sản và nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền phát biểu về quá trình tố tụng và nội dung giải quyết vụ án: Thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng. Ông H đã vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai, đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt ông H. Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà H. Giao con chung cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng, tài sản và nợ không xét đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] -Về tố tụng: Bà H yêu cầu giải quyết ly hôn, nuôi con do vậy quan hệ pháp luật tranh chấp được xác định là "Tranh chấp ly hôn, nuôi con" theo quy định tại Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Ông H đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa không vì lý do trở ngại khách quan, vì vậy xét xử vắng mặt ông Hùng theo Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]- Về hôn nhân: Bà H và ông H chung sống năm 2011, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn năm 2012 tại UBND thị trấn Đất Đỏ, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, do vậy hôn nhân giữa bà H và ông H là hợp pháp.

Về mâu thuẫn: Các bên đều thừa nhận, vợ chồng chung sống hạnh phúc thì đến năm 2017 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống trong sinh hoạt, nuôi dạy con cái, trong tính cách. Từ đó dẫn đến vợ chồng cãi, chửu nhau, khi cãi nhau ông H có dùng tay đánh bà H. Mâu thuẫn xảy ra từ năm 2017 đến nay các bên không tự giải quyết được. Tại Tòa án đã tổ chức hòa giải cho bà H và ông H trở về chung sống với nhau.Tuy nhiên bà H vẫn kiên kết yêu cầu ly hôn, ông H không đưa ra được giải pháp nào để hàn gắn cuộc sống chung của vợ chồng. Từ đó có cơ sở xác định tình trạng mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên có căn cứ chấp nhận cho bà H ly hôn với ông H.

[3]- Về con chung: Bà H và ông H có 01 con chung tên Lưu Chí H, sinh ngày 28/10/2012. Cuộc sống bảo đảm về mọi mặt. Bà Hoa yêu cầu được nuôi dưỡng con chung. Ông H đồng ý giao cho bà H nuôi dưỡng con trong trường hợp ly hôn. Do vậy, ghi nhận ý kiến của các bên, giao cho bà Hoa được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lưu Chí H. Bà Hoa không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xét đến.

[4]- Về tài sản chung và nợ chung: Bà H và ông H không có yêu cầu nên không xét đến.

[5]- Về án phí: Bà H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Hồng H đối với ông Lưu Chí H. Bà Nguyễn Thị Hồng H được ly hôn với ông Lưu Chí H.

2. Về con chung: Bà Nguyễn Thị Hồng H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Lưu Chí H, sinh ngày 28/10/2012. Bà H không yêu cầu cấp dưỡng nên không xét đến.

Ông Lưu Chí H được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con

3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không có yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

4. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Hồng H phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn) đồng; nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ(Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0002640, ngày 09 tháng 12 năm

2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền; bà H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm(đối với người vắng mặt thời hạn 15 ngày tính từ ngày được tống đạt bản án) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh BRVT;
- VKSND huyện Long Điền;
- Chi cục THADS huyện Long Điền;
-UBND TT. Đất Đỏ,
H.Đất Đỏ T.Bà Rịa -Vũng Tàu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA

Nguyễn Trọng Anh